



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI NAM

Địa chỉ : Số 21 Hàn Thuyên, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
Điện thoại : (84-4) 3 972 6178 ; Fax: (84-4) 3 972 6179
Website : www.dnse.com.vn



Mục lục:

I.	THÔNG TIN CHUNG.....	3
1.	Thông tin khái quát.....	3
2.	Quá trình hình thành và phát triển.....	3
3.	Ngành nghề kinh doanh.....	4
4.	Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý.....	4
II.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2013.....	4
1.	Tình hình thị trường chứng khoán năm 2013.....	4
2.	Kết quả kinh doanh.....	5
3.	Đối với từng mảng hoạt động.....	6
4.	Tình hình nhân sự năm 2013.....	7
III.	KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN.....	8
1.	Nhận định thị trường năm 2014.....	8
2.	Định hướng phát triển của Công ty.....	8
3.	Chiến lược phát triển trung và dài hạn.....	9
IV.	THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	9
1.	Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc.....	9
2.	Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại thời điểm 31/12/2013.....	11
V.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2013.....	11



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI NAM
- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 62/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 30/10/2007
- Vốn điều lệ: **75.000.000.000 đồng (Bảy mươi lăm tỷ đồng)**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **75.000.000.000 đồng**
- Địa chỉ: 21 Hàn Thuyên, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số điện thoại: 04 3 9726178 fax: 04 3 972 6179
- Website: dnse.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam (DNSE) được UBCKNN cấp Giấy phép hoạt động số 62/UBCK-GP cấp ngày 30/10/2007, với số vốn điều lệ ban đầu là 38 tỷ đồng. Ngày 05/11/2009 UBCKNN đã chấp thuận cho DNSE tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng theo giấy phép điều chỉnh số 275UBCK-GP. Trong năm 2010, Công ty đã thực hiện phát hành riêng lẻ cổ phiếu và được UBCKNN chấp thuận với số vốn điều lệ mới là 75 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 08/GPĐC-UBCK ngày 26/01/2011.

Các mốc thời gian quan trọng trong quá trình phát triển của DNSE:

30-10-2007	Thành lập với Vốn điều lệ 38 tỷ đồng
9-11-2007	Trở thành Thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam
09-01-2008	Trở thành thành viên Trung Tâm GDCK Hà Nội
06-05-2008	Trở thành thành viên Sở GDCK TP Hồ Chí Minh
28-10-2009	Thành Lập Chi Nhánh TP Hồ Chí Minh tại 117/119/121 Nguyễn Du, Q1, TP Hồ Chí Minh
12-01-2009	Tham gia giao dịch trực tuyến với Sở GDCK TP HCM
05-11-2009	DNSE tăng vốn điều lệ từ 38 tỷ lên 50 tỷ đồng
08-02-2010	Tham gia giao dịch trực tuyến với Sở GDCK Hà Nội
29/11/2010	Giao dịch trực tuyến sàn UpCom với Sở GDCK Hà Nội



26/01/2011 DNSE tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ lên 75 tỷ đồng

28/08/2011 Đóng cửa Chi nhánh tại TP.Hồ Chí Minh

24/12/2012 Thay đổi trụ sở chính về 21 Hàn Thuyên, Hai Bà Trưng, Hà Nội

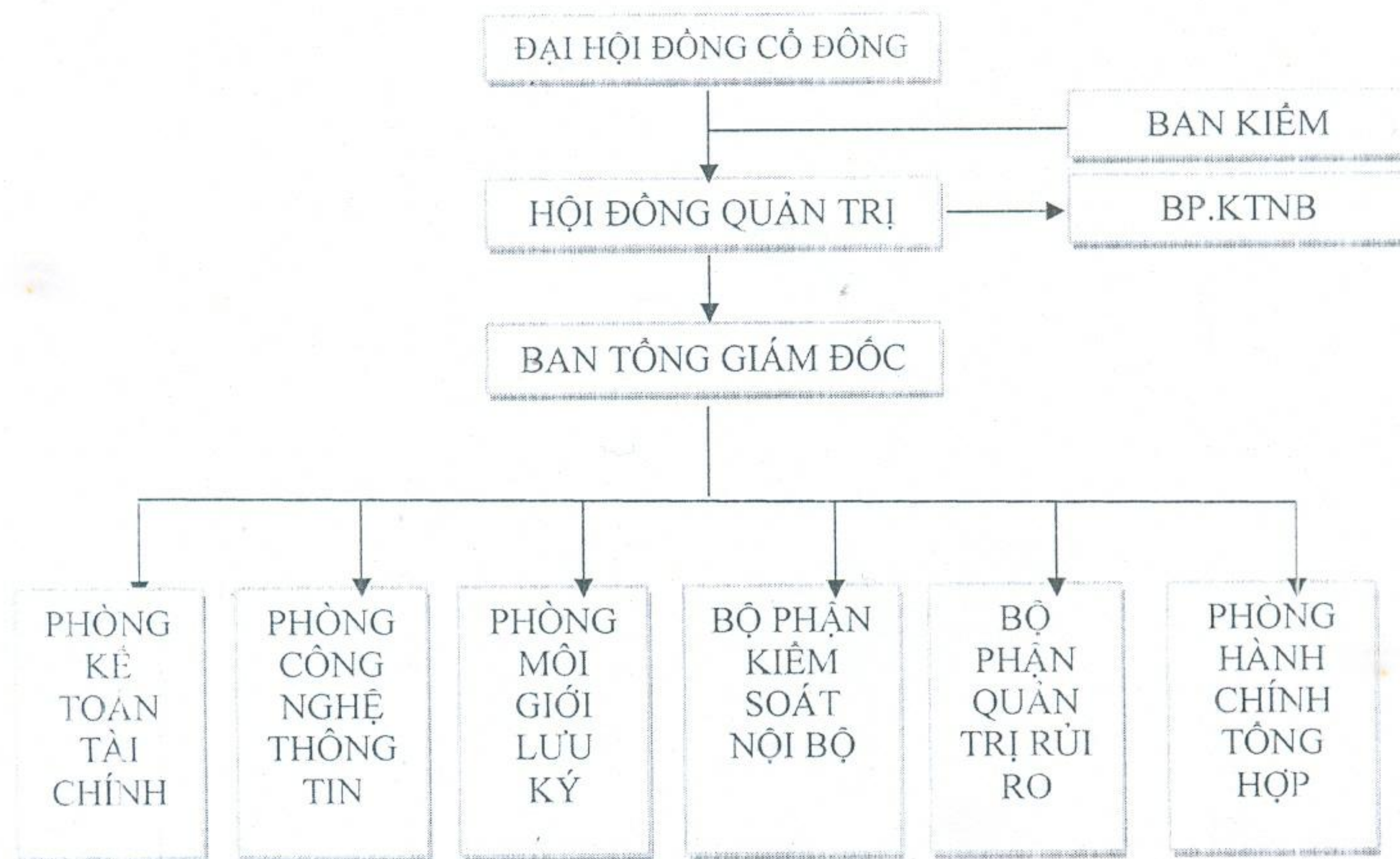
3. Ngành nghề kinh doanh:

- Môi giới chứng khoán
- Lưu ký chứng khoán
- Tư vấn đầu tư chứng khoán
- Tư vấn tài chính doanh nghiệp

4. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý

Trong năm 2013, DNSE đã thành lập thêm hai bộ phận là Bộ phận Kiểm toán nội bộ và Bộ phận Quản trị rủi ro nhằm tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát hoạt động của các phòng ban trong công ty.

Cơ cấu tổ chức



II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2013

1. Tình hình thị trường chứng khoán năm 2013

Năm 2013, mặc dù tốc độ tăng trưởng kinh tế trong nước chưa cao và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp còn khó khăn nhưng kinh tế vĩ mô đã có những bước ổn định, các giải pháp vĩ mô đã dần phát huy tác dụng: Lạm phát được kiểm chế; mặt bằng lãi suất có chiều hướng giảm dần; cán cân thanh toán được cải thiện ...



bước ổn định, các giải pháp vĩ mô đã dần phát huy tác dụng: Lạm phát được kiềm chế; mặt bằng lãi suất có chiều hướng giảm dần; cán cân thanh toán được cải thiện ...

Trên thị trường chứng khoán trong nước, các giải pháp như: giảm thuế đối với chuyển nhượng chứng khoán, kéo dài thời gian giao dịch, giảm thời gian thanh toán, áp dụng lệnh thị trường, nới biên độ giao dịch, điều chỉnh tỷ lệ giao dịch ký quỹ từ 40/60 lên 50/50 đã được áp dụng. Đồng thời, công tác tái cấu trúc thị trường chứng khoán được đẩy mạnh, đặc biệt là vấn đề sắp xếp lại các tổ chức kinh doanh chứng khoán và việc ban hành các quy định mới về quỹ mở, triển khai giao dịch ETF đã tạo điều kiện thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài, nhất là các tổ chức đầu tư nước ngoài.

Việc thực hiện giải pháp và tái cấu trúc hiệu quả đã giúp thị trường chứng khoán trong nước có những diễn biến và kết quả khả quan: giá trị giao dịch tăng 31%; VN-Index và HNX-Index trong năm 2013 tăng so với năm 2012 lần lượt là 21,97% và 18,83% - Sự gia tăng của các chỉ số này đã đưa Việt Nam trở thành 1 trong 10 nước có mức độ phục hồi mạnh nhất thế giới.

2. Kết quả kinh doanh

Diễn biến giao dịch trong năm 2013 cho thấy sự sôi động chỉ dồn vào Quý I, IV, còn Quý II và Quý III giao dịch có phần trầm lắng. Trong khi đó, thị trường tài chính nói chung và thị trường chứng khoán trong năm gặp khó khăn do biến động về lãi suất, tỷ giá, lạm phát... Trong năm 2013, DNSE đã đạt được kết quả kinh doanh như sau:

Đơn vị: đồng

CHỈ TIÊU		NĂM 2013	NĂM 2012
1.	Doanh thu	8.702.508.463	7.913.792.608
	Trong đó:		
	<i>Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán</i>	4.020.291.773	3.717.465.661
	<i>Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn</i>	-	100.000.000
	<i>Doanh thu lưu ký chứng khoán</i>	175.773.069	136.816.286
	<i>Doanh thu khác</i>	4.506.443.621	3.959.510.661
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	14.401.050	21.702.488
3.	Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh (10-01-02)	8.688.107.413	7.892.090.120
4.	Chi phí hoạt động kinh doanh	3.706.326.524	9.367.428.899
5.	Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh (20-10-11)	4.981.780.889	(1.475.338.779)
6.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.805.373.948	4.619.249.720
7.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30-20-25)	1.176.406.941	(6.094.588.499)
8.	Thu nhập khác	408.218.129	304.854.805

161 005 21 171



9.	Chi phí khác	502.754.098	172.469.236
10.	Lợi nhuận khác (40=31-32)	(94.535.969)	132.385.569
11.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	1.081.870.972	(5.962.202.930)
12.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-
13.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-
14.	Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	1.081.870.972	(5.962.202.930)
15.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	144	(795)

Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2013 của DNSE

2.1 Tình hình thực hiện năm 2013 so với kế hoạch

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2013 (*)	% thực hiện so với kế hoạch năm
Doanh thu	8.688	8.400	103,4%
Chi phí	7.511	6.886	109%
Lợi nhuận	1.083	1.514	71,5%

Kế hoạch năm 2013 được trích từ: "Báo cáo của HĐQT và Ban điều hành tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2013".

2.2 Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012
1	Vốn điều lệ	75.000.000.000	75.000.000.000
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	47.649.289.257	53.611.492.187
3	Tổng tài sản	82.929.161.876	57.628.255.045
4	Nợ ngắn hạn	35.279.872.619	4.016.762.858
5	Nợ dài hạn	0	0

1.1 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2013	31/12/2012
Chỉ tiêu về cơ cấu Tài sản- Nguồn vốn			
<i>Cơ cấu tài sản</i>			
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	7.17	5.74
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	92.83	94.26
<i>Cơ cấu nguồn vốn</i>			
Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	19.74	42.54
Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	80.26	57.46
Khả năng thanh toán			



Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	4.70	2.22
Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	Lần	4.70	2.22
Tỷ suất lợi nhuận			
Lợi nhuận từ HĐSXKD/ Doanh thu thuần	%	13.54	N/A
Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	12.45	N/A
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	1.78	N/A
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	2.22	N/A

3. Đối với từng mảng hoạt động

Hoạt động môi giới chứng khoán và dịch vụ tài chính

Do nguồn vốn sử dụng cho các dịch vụ tài chính phục vụ khách hàng còn hạn chế nên Công ty chưa thực sự chú trọng đến việc mở rộng khách hàng tiềm năng. Giao dịch tại Công ty trong những năm vừa qua chủ yếu là khách hàng thân thiết đã có từ trước.

Doanh thu hoạt động môi giới và dịch vụ tài chính của Công ty trong năm 2013 so với năm 2012 tăng lần lượt là 8,15% và 13,8%. Đây cũng là kết quả của việc Công ty luôn cố gắng nâng cao chất lượng dịch vụ, củng cố lòng tin đối với khách hàng thân thiết và các khách hàng mới trong năm.

Hệ thống công nghệ thông tin

Công nghệ thông tin đóng vai trò quan trọng trong quá trình hoạt động giao dịch của DNSE, giao dịch có nhanh, chính xác mới lấy được niềm tin và đem lại cơ hội đua lệnh nhanh cho khách hàng. Với mục tiêu chuẩn hóa tối đa dữ liệu, nâng cao năng suất lao động, DNSE luôn chú trọng nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý, khách hàng cũng như các ứng dụng thông minh trong quá trình xử lý dữ liệu.

4. Tình hình nhân sự năm 2013

Những thay đổi trong cơ cấu nhân sự của Công ty:

Năm 2013, Công ty chính thức bổ nhiệm ông Trần Dũng Tiến làm Tổng Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Số lượng nhân sự tại ngày 31/12/2013 của Công ty như sau:

STT	Bộ phận	Số lượng tại thời điểm 31/12/2013
1	Ban Tổng Giám đốc	1



2	P. Môi giới – Lưu ký	9
3	P. Kế toán	5
4	P. Công nghệ thông tin	2
5	P. Hành chính – Tổng hợp	2
6	Bộ phận Quản trị rủi ro	1
7	Bộ phận Kiểm toán nội bộ	1
Tổng		21

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

1. Nhận định thị trường năm 2014

Thị trường chứng khoán năm 2014 được nhận định là có nhiều khả năng sẽ tiếp tục đà tăng trưởng. Cơ sở để đưa ra nhận định đó là:

Kinh tế vĩ mô năm 2014 sẽ tiếp tục ổn định: nhờ những kết quả đạt được từ năm 2013. Trong đó một trong những biểu hiện rõ nét nhất là lạm phát đã được kiểm soát thành công và có kinh nghiệm để tiếp tục kiểm soát tốt trong năm nay. Ổn định kinh tế vĩ mô tạo tiền đề cho các yếu tố khác có cơ hội phát triển và ổn định theo, trong đó có TTCK.

Môi trường đầu tư thuận lợi. Năm 2014 sẽ có nhiều thuận lợi cho TTCK nhờ những giải pháp và chương trình của Chính phủ triển khai trong thời gian qua đã bắt đầu phát huy tác dụng và đi đúng hướng.

Cụ thể, tiền VND đã giữ được ổn định cao trong suốt 2 năm vừa qua và dự đoán sẽ giữ ổn định trong năm 2014; giá chứng khoán trung bình Việt Nam (VN-index) vào khoảng 12,6 lần vào cuối năm 2013, thấp hơn tương đối so với các nước trong khu vực (Indonesia 19,5 lần, Thái Lan 14,5 lần, Malaysia 18 lần,...); sự kiện Việt Nam tham gia Hiệp định Hợp tác Kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP)... Đây chính là những lợi thế so sánh tương đối về môi trường đầu tư với các nước trong khu vực.

Thêm vào đó, nhiều giải pháp hỗ trợ thị trường được đã đạt những kết quả tích cực thời gian qua như: kéo dài thời gian giao dịch, triển khai các chỉ số mới, đề xuất các giải pháp gia tăng năng lực thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài,... sẽ tạo tiền đề cho sự phát triển mới của TTCK Việt Nam trong năm 2014.

Điểm đến của dòng vốn ngoại. tổng dòng vốn ngoại luân chuyển trên TTCK Việt Nam năm 2013 tăng trên 50% so với năm 2012, với giá trị danh mục đầu tư đã ở trên 11 tỷ USD. Những tín hiệu tích cực này đã tạo niềm tin rằng năm 2014 sẽ là năm thu hút một lượng vốn lớn từ nhà đầu tư nước ngoài vào TTCK Việt Nam.

CÔNG
T
Ả
H
A
N



2. Định hướng phát triển của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam

Đầu năm 2014, Công ty đã chào đón nhiều cổ đông lớn có tiềm lực tài chính mạnh cũng như lượng khách hàng tiềm năng đưa về Công ty là tương đối lớn. Ngoài ra, một số cổ đông này có kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính sẽ trực tiếp cùng tham gia điều hành hoạt động của Công ty. Những điều đó hứa hẹn Công ty sẽ có những bước tiến vững chắc và phát triển trong năm 2014.

Với dự báo thị trường chứng khoán có nhiều điểm lạc quan trong năm 2014, Công ty đã đặt ra những mục tiêu phát triển phù hợp với tình hình chung của thị trường.

- Trong năm 2014, hoạt động kinh doanh của Công ty tập trung và chú trọng đến “*ổn định và từng bước phát triển vững chắc*”;
- Đối với hoạt động môi giới: tiếp tục ổn định đội ngũ kinh doanh, tích cực triển khai thu hút khách hàng và nhân sự tốt, phát triển mảng khách hàng bằng cách gia tăng các hoạt động marketing và tăng lợi ích sản phẩm, xây dựng chế độ đãi ngộ phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả của đội ngũ môi giới;
- Tập trung chú trọng hoạt động “*quản trị rủi ro*” trong hoạt động kinh doanh của Công ty, nhằm tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các mặt hoạt động của Công ty;
- Ưu tiên đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng việc tăng quy mô giao dịch trong năm 2014;
- Tối đa hóa giá trị cổ đông của DNSE;
- Duy trì, tăng cường và phát triển các mối quan hệ với khách hàng;
- Xây dựng nguồn nhân lực tốt với tinh thần tận tâm cống hiến, có ý thức tự đào tạo, khả năng tác nghiệp độc lập và theo nhóm để tạo ra giá trị cốt lõi cho DNSE.

3. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Xây dựng Công ty trở thành một trong những tổ chức có chất lượng dịch vụ tốt nhất, công nghệ hiện đại, trình độ quản lý tiên tiến và hiệu quả nhất để ngày một đáp ứng tốt hơn yêu cầu của các nhà đầu tư, các cơ quan quản lý, cũng như góp phần vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước trong thời gian tới.

VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc

- *Thành phần của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc tại thời điểm 31/12/2013*



Thành viên HĐQT

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Ông Trịnh Quốc Vân	Chủ tịch	30 tháng 3 năm 2012
Ông Lê Minh Tuấn	Ủy viên	15 tháng 11 năm 2011
Ông Đỗ Anh Đức	Ủy viên	29 tháng 05 năm 2010
Ông Nguyễn Trung Duy	Ủy viên	29 tháng 05 năm 2010
Ông Trần Đức Chiến	Ủy viên	29 tháng 05 năm 2010
Ông Phùng Danh Thắm	Ủy viên	14 tháng 05 năm 2011

Thành viên Ban Kiểm soát

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Bà Lê Thị Thủy	Trưởng ban	26 tháng 05 năm 2012
Ông Nguyễn Tuấn Hoàng	Ủy viên	29 tháng 05 năm 2010
Ông Chu Quốc Vinh	Ủy viên	29 tháng 05 năm 2010

Ban Tổng Giám đốc

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Trần Dũng Tiến	Tổng Giám đốc	07 tháng 10 năm 2013	

➤ **Hoạt động của Hội đồng quản trị 2013**

Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường để thông báo, thảo luận về tình hình hoạt động của Công ty nhằm đưa ra những quyết định kịp thời nhất định hướng cho Ban điều hành. Các quyết định cụ thể sau:

- HĐQT luôn bám sát các hoạt động kinh doanh của Công ty, để từ đó đưa ra các chủ trương, nghị quyết nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Tổng Giám đốc Công ty trong việc điều chỉnh các hoạt động kinh doanh cho từng thời kỳ;
- HĐQT đã hoàn thiện việc rà soát, cập nhật cũng như xây dựng các quy chế, quy trình nghiệp vụ phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật, tạo khuôn khổ rõ ràng cho hoạt động của Công ty. Cụ thể, Công ty đã thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc trực tiếp HĐQT và Bộ phận Quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc cũng như ban hành các quy chế quy trình liên quan;

➤ **Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2013**

Ban Kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ được giao, bao gồm:

- o Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;



- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của của HĐQT và Ban Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Ngoài ra, Ban Kiểm soát còn thực hiện các nhiệm vụ đã được quy định trong Điều lệ của Công ty.

➤ Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ tại 31/12/2013	Tỷ lệ (%)
1	Lê Minh Tuấn	011511920	01/06/2001	Hà Nội	785.799	10,48
2	Trịnh Quốc Vân	011879879	30/12/2005	Hà Nội	1.283.570	17,11
3	Nguyễn Trung Duy	111500344	26/09/1997	Hà Tây	499.280	6,66
4	Trần Đức Chiến	011843298	28/06/1994	Hà Nội	564.700	7,53
5	Đỗ Anh Đức (đại diện phần vốn cho Vinare)	011553105	01/4/2004	Hà Nội	269.500	3,59
6	Phùng Danh Thắm	2A0E05024	15/11/2006	Bộ Quốc phòng	0	0

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại thời điểm 31/12/2013

a. Thông tin chung về cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ (%)
1	Nhà nước	0	0	0
2	Tổ chức	2	869.500	11,59
	Trong nước	2	869.500	11,59
	Nước ngoài	0	0	0
3	Cá nhân	64	6.630.500	88,41
	Trong nước	64	6.630.500	0
	Nước ngoài	0	0	0
Tổng cộng		66	7.500.000	100

b. Thông tin về cổ đông lớn nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 31/12/2013:

STT	Cổ đông	Số CMND	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Lê Minh Tuấn	011511920 Cấp ngày 01/06/2001 Tại Hà Nội	785.799	10,48



2	Trịnh Quốc Vân	011879879 Cấp ngày 30/12/2005 Tại Hà Nội	1.283.570	17,11
3	Trần Đức Chiến	011843298 Cấp ngày 28/06/1994 Tại Hà Nội	564.700	7,53
4	Trần Quang Luyến	012949549 Cấp ngày 20/03/2007 Tại Hà Nội	434.000	5,79
5	Trần Thị Hồng Hà	012795725 Cấp ngày 18/05/2005 Tại Hà Nội	599.640	7,99
6	Nguyễn Trung Duy	111500344 cấp ngày 9/26/1997 tại Hà Tây	499.280	6,66
7	Công ty TNHH Xây dựng Kiến Thiện	0301291352 do Sở KH&ĐT Tp.HCM cấp ngày 16/09/2011	600.000	8,00

c. Thông tin về cổ đông nước ngoài: Không có

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Báo cáo đính kèm)

Kiểm toán độc lập

- o Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- o Ý kiến của kiểm toán độc lập:

Trích báo cáo kiểm toán năm 2013

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán của Công ty Chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2014



TRẦN DŨNG TIỀN